Họ và tên: Lê Anh Tuấn **Năm sinh:** 1966

Chức danh: Giảng viên chính **Học vị:** Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Viện Nuôi trồng thủy sản

Quá trình đào tạo:

- Kỹ sư ngành Nuôi trồng thủy sản, Trường Đại học Thủy sản Nha Trang, 1988 - 1993
- Thạc sĩ ngành Nuôi trồng thủy sản, Học Viện Công nghệ châu Á (AIT) – Thái Lan, 1997 - 1998
- Tiến sĩ ngành Nuôi Thủy sản nước mặn, lợ; Trường Đại học Nha Trang và Viện CSIRO (Australia), 2001 - 2008

Chuyên ngành Khoa học và Công nghệ: Sinh lý và dinh dưỡng thủy sản

Lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy:

- Dinh dưỡng và thức ăn trong Nuôi trồng thủy sản (đặc biệt tôm hùm (*Panulirus ornatus, P. homarus*) và cá mú (*Epinephelus malabaricus, E. coioides, E. fuscoguttatus*)).
- Thiết kế thí nghiệm và phân tích số liệu trong nuôi trồng thủy sản
- Quy hoạch và quản lý nuôi trồng thủy sản.
- Quản lý tổng hợp vùng bờ
- Các hệ thống nuôi trồng thủy sản

Công trình khoa học:

I. Sách xuất bản

1. **Lê Anh Tuấn**. Kỹ thuật sản xuất giống và trồng rong biển. NXB Nông nghiệp, 2004.
2. Sena S. De Silva, Trevor A. Anderson (**Lê Anh Tuấn** biên dịch). Dinh dưỡng cá trong nuôi trồng thủy sản. NXB Nông nghiệp, 2006.

II. Bài báo khoa học

Trong nước:

1. **Lê Anh Tuấn**. Tình hình nuôi cá mú ở Việt Nam: hiện trạng và trở ngại về mặt kỹ thuật. Tạp chí Khoa học - Công nghệ Thủy Sản, số đặc biệt mừng 45 năm thành lập Trường Đại học Thủy Sản, 2004.
2. **Lê Anh Tuấn**. Ảnh hưởng của thức ăn cá tạp và tỷ lệ cho ăn đến sinh trưởng và tỷ lệ sống của cá song điểm gai *Epinephelus malabaricus*, giai đọan giống nuôi trong phòng thí nghiệm, Tạp chí Thủy sản, số 5/2005.
3. **Lê Anh Tuấn**. Ảnh hưởng của hàm lượng protein và lipid đến sinh trưởng của cá song điểm gai *Epinephelus malabaricus*, giai đoạn giống trong điều kiện phòng thí nghiệm, Tạp chí Thủy sản, số 10/2005.

4. **Lê Anh Tuấn**. Nghiên cứu thay bột cá bằng các nguồn đạm trên cạn trong các tổ hợp thức ăn nuôi cá mú chấm đen *Epinephelus malabaricus*, giai đọan giống trong phòng thí nghiệm. Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản số 03-04/2006.
5. **Lê Anh Tuấn**. Tình hình nghiên cứu nhu cầu dinh dưỡng của cá biển. Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản số 03/2007.
6. **Lê Anh Tuấn**. Mô tả ống tiêu hóa và xác định thành phần thức ăn tự nhiên của cá mú chấm đen, *Epinephelus malabaricus,*tại vùng biển Nha Trang. Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản, Số 02/2008.
7. **Lê Anh Tuấn**. Sơ bộ đánh giá hiệu quả kỹ thuật, kinh tế và môi trường của việc nuôi lồng cá mú chấm đen, *Epinephelus malabaricus*, bằng cá tươi và thức ăn viên. Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản, Số 04/2008.
8. Nguyễn Thị Mai và **Lê Anh Tuấn**. Tác động của việc sử dụng thức ăn tươi trong nuôi cá biển lên môi trường ở vùng biển Vân Đồn, Quảng Ninh. Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản, Số 02/2012.
9. **Lê Anh Tuấn**. Khả năng tiêu hóa các nguyên liệu động vật ở biển và thực vật trên cạn ở tôm hùm bông *Panulirus ornatus*. Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản, Số 01/2013.
10. Nguyễn Thành Hào, **Lê Anh Tuấn.** *Hiện trạng nghệ sản xuất giống tôm He chân trắng (*Litopenaeus vannamei boone, *1931) tại Ninh Thuận.* Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản, Số 04/2013.
11. Hồ Sơn Lâm, Huỳnh Minh Sang, **Lê Anh Tuấn**. Một số đặc điểm sinh trưởng của cá đục bạc (*Sillago sihama* Forsskal, 1775) ở đầm Nha Phu – Khánh Hòa. Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản, Số 2-2014, Trường Đại học Nha Trang, tr. 111-115.
12. Nguyễn Thị Minh Nguyệt, **Lê Anh Tuấn**, Nguyễn Quang Hùng. *Ảnh hưởng của mật độ lên tốc độ sinh trưởng, tỷ lệ sống của nghêu Bến Tre (Meretrix lyrata Sowerby, 1851) ương trong ao tại Thái Bình.* Tạp chí Khoa học – Công nghệ Thủy sản, Số 2-2014, Trường Đại học Nha Trang, tr. 129-133.

Quốc tế:

1. Hambrey, J.B., **Le Anh Tuan**, Nguyen T.N., Do, T.H., Ta, K.T.. Poverty alleviation and marine cage culture in Vietnam. Aquaculture News (Scotland), 25 - 1999.
2. Hambrey, J.B., **Le Anh Tuan** and Ta, K.T.. Aquaculture and poverty alleviation II. Cage culture in coastal waters of Vietnam. World Aquaculture, 32 - 2001.
3. **Le Anh Tuan**. Best practices for using trash fish in the culture of juvenile Malabar grouper, *Epinephelus malabaricus*. Aquaculture Asia, Vol. X, No.1 - 2005.

4. **Le Anh Tuan**, Williams, KC. Optimum dietary protein and lipid specifications for juveniles malabar grouper (*Epinephelus malabaricus*). Aquaculture 267 – 2007.

III. Báo cáo khoa học

Trong nước:

1. **Lê Anh Tuấn**. Nguồn lợi cá tạp ở biển Việt Nam: thành phần, sản lượng, các hướng sử dụng chính và tính bền vững khi làm thức ăn trong nuôi trồng thủy sản. Kỷ yếu Hội thảo toàn quốc về Bảo vệ môi trường và nguồn lợi thủy sản, Hải Phòng, tháng 1/2005.
2. **Lê Anh Tuấn**. Ảnh hưởng của hàm lượng protein và lipid đến sinh trưởng của cá mú hoa nâu *Epinephelus fuscoguttatus*, giai đoạn giống nuôi trong phòng thí nghiệm. Báo cáo tại Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học và Cao đẳng khối Nông-Lâm-Ngư toàn quốc lần II. Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh, 2005.
3. **Lê Anh Tuấn**. Các nguồn dinh dưỡng và vấn đề môi trường liên quan đến hoạt động nuôi tôm hùm lồng ở Xuân Tự, Vạn Ninh, Khánh Hòa. Tuyển tập Hội thảo toàn quốc về Nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ trong nuôi trồng thủy sản. Vũng Tàu, tháng 12/2005.
4. Nguyễn Bá Thiên An và **Lê Anh Tuấn.** Hiện trạng nghề nuôi lồng tôm hùm bông (*Panulirus ornatus*) ở Khánh Hòa. Tuyển tập Hội nghị khoa học trẻ ngành thủy sản toàn quốc lần thứ III. Huế, tháng 3/2012.

Quốc tế:

1. **Le Anh Tuan**, Hambrey, J.B. and Nguyen, T.N.. Status of cage mariculture in Vietnam, in: I.Chiu Liao and C. Kwei Lin (Eds.), Cage Aquaculture in Asia. Asian Fisheries Society, Manila and World Aquaculture Society. Bangkok, 2000.
2. Edwards, P., **Le Anh Tuan** and Allan, G.L.. A survey of marine trash fish and fish meal as aquaculture feed ingredients in Vietnam. ACIAR Working Paper No. 57. Canbera, Australia, 2004.
3. **Le Anh Tuan** and Nguyen Dinh Mao. Present status of lobster cage culture in Vietnam. Proceeding of the ACIAR lobster ecology workshop, 24-30. Institute of Oceanography. Nha Trang, Vietnam, 2004.
4. Hambrey, J.B., and **Le Anh Tuan**.. Start to conduct a technical and environmental risk analysis of current aquatic production systems in Vietnam. Final report, 2008 SUDA activity 3.2.1, MARD. Hanoi, Vietnam, 2009.
5. Lai Van Hung and **Le Anh Tuan**. Lobster seacage culture in Vietnam. In Williams K.C. (ed.). Spiny lobster aquaculture in the Asia–Pacific region. Proceedings of an international symposium held at Nha Trang, Vietnam, December 2008. ACIAR Proceedings No. 132. Australian Centre for International Agricultural Research: Canberra, 2009.

6. **Le Anh Tuan** and Lai Van Hung. Comparison of the biological, environmental and economic efficiency seacage culture of Panulirus ornatus lobsters using different practical diets. In Williams K.C. (ed.) 2009. Spiny lobster aquaculture in the Asia–Pacific region. Proceedings of an international symposium held at Nha Trang, Vietnam, December 2008. ACIAR Proceedings No. 132. Australian Centre for International Agricultural Research: Canberra, 2009.
7. **Le Anh Tuan** and Nguyen Dinh Mao. Effect of trash fish species and vitamin supplementation on productivity of Panulirus ornatus juveniles fed moist diets. In Williams K.C. (ed.) 2009. Spiny lobster aquaculture in the Asia–Pacific region. Proceedings of an international symposium held at Nha Trang, Vietnam, 9–10 December 2008. ACIAR Proceedings No. 132. Australian Centre for International Agricultural Research: Canberra, 2009.
8. Kevin Williams and **Le Anh Tuan**. Nutritional requirements of *Panulirus ornatus* lobsters. Paper presented at the first Regional Aquafeed Forum held at Nha Trang University, 6-7 August, 2009.
9. **Le Anh Tuan** and Kevin Williams. Nutritional requirements of Malabar grouper, *Epinephelus malabaricus*. Paper presented at the first Regional Aquafeed Forum held at Nha Trang university, 6-7 August, 2009.
10. **Le Anh Tuan**. Feeds and feeding practices in spiny lobster farming in Khanh Hoa, Vietnam. Paper presented at the second Regional Aquafeed Forum held in Hanoi, 2-3 July, 2010.
11. **Le Anh Tuan**. Project evaluation report. MRC FISHERIES PROGRAMME, Fisheries Management and Governance (FMG), Vietnam Sub-component, DakLak, Dec, 2010.
12. Le Lan Huong and **Le Anh Tuan**. Vietnam lobster industry, sea-cages and ponds. Paper presented at the Technical workshop for ACIAR project SMAR/2008/021 – Spiny lobster Aquaculture Development in Indonesia, Vietnam and Australia – held in Lombok, Indonesia, Jan, 2011.
13. **Le Anh Tuan** and Le Lan Huong. Lobster disease, impact in Vietnam, response, lessons for Indonesia. Paper presented at the Technical workshop for ACIAR project (SMAR/2008/021) – Spiny lobster Aquaculture Development in Indonesia, Vietnam and Australia – held in Lombok, Indonesia, Jan, 2011.
14. **Le Anh Tuan**. Spiny lobster aquaculture in Vietnam: constraints and opportunities. Paper presented at the 9th International Conference and Workshop on Lobster Biology and Management, held in Bergen, Norway, June 2011.
15. **Le Anh Tuan**. Rearing spiny lobster Panulirus ornatus in tanks using pelleted diet: effects of stocking densities and shelter settings. Paper presented at the 4th Regional Aquafeed Forum held at the Novotel, Nha Trang, Vietnam, April 2012.

16. **Le Anh Tuan**. *Vietnam Land based lobster production experiments: status, results and research needs*. Paper presented at the Vietnam - Taiwan international conference on seed breeding technology and mariculture held at the Nha Trang University, Nha Trang, Vietnam, May 2012.
17. **Le Anh Tuan**. *Spiny lobster Panulirus ornatus reared in concrete tanks using lab-made diet: effects of stocking densities and shelter settings*. International Fisheries Symposium – IFS2012. Can Tho, December 2012.\
18. **Le Anh Tuan**, Huynh Quang Sang, David Smith and Brett Glencross. *Assessment of the nutritional value of feed ingredients for feed development for spiny lobster Panulirus ornatus*. Paper presented at the ASIAN PACIFIC AQUACULTURE 2013 conference held in Ho Chi Minh city, Vietnam, December 11th – 13th 2013.
19. Clive Jones and **Le Anh Tuan**. *Spiny lobster aquaculture in Vietnam: status, constraints and opportunities*. Paper presented at the ASIAN PACIFIC AQUACULTURE 2013 conference held in Ho Chi Minh city, Vietnam, December 11th – 13th 2013.
20. **Le Anh Tuan** and Clive Jones. *Lobster seed fishing, handling and transport*. Paper presented at the International Lobster Aquaculture Symposium 2014 conference held in Lombok, Indonesia, April 22nd – 26th 2014.
21. **Le Anh Tuan** and Clive Jones. *Status report of Vietnam Lobster growout*. Paper presented at the International Lobster Aquaculture Symposium 2014 conference held in Lombok, Indonesia, April 22nd – 26th 2014.
22. **Le Anh Tuan** and Clive Jones. *Tank-based grow-out of lobsters Panurius ornatus*. Paper presented at the International Lobster Aquaculture Symposium 2014 conference held in Lombok, Indonesia, April 22nd – 26th 2014.
23. **Le Anh Tuan** and Clive Jones. *Rearing spiny lobster, Panulirus ornatus using pelleted diets: replacement of Krill meal by Acetes shrimp meal*. Paper presented at the Vietnam – Taiwan conference on Advanced Mariculture Technology to be held in Nha Trang, Vietnam, June 18th – 19th 2014.

IV. Đề tài, dự án

1. Improved management of small-scale cage farming systems in tropical Asia (CAGES). DFID (UK) - funded Project, 1998-2000. *National Co-ordinator.*
2. Practical guidance for the estimation and allocation of environmental capacity for aquaculture in tropical developing countries (TROPECA). DFID (UK)-funded Project, 2001-2005. *National Co-ordinator.*
3. Research Capacity Building for Nutrition and Aquafeeds (CARD Aquafeed Projetc). AusAID (Australia) - funded Project, 2000-2002. *Co-ordinator.*

4. Sustainable Tropical Spiny Lobster Aquaculture in Australia and Vietnam (and Eastern Indonesia) (FIS/2001/058). ACIAR (Australia) - funded Project, 2006-2008. *NTU Component Manager*.
5. Start to conduct a technical and environmental risk analysis of current aquatic production systems in Vietnam. SUDA (Denmark) activity 3.2.1, 2008. *National Expert.*
6. Spiny lobster aquaculture development in Indonesia, Vietnam and Australia (SMAR/2008/021). ACIAR (Australia) - funded Project, 2009-2013. *NTU Component Manager*.
7. Improving feed sustainability for marine aquaculture in Vietnam and Australia (FIS/2006/141). ACIAR (Australia) - funded Project, 2009-2014. *NTU Component Manager*.

Email liên hệ: leanhtuandhts@gmail.com